

Cần Thơ, ngày 24 tháng 10 năm 2012

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

I. Thông tin chung

1. Tên đề tài, mã số: **Tên đề tài: ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA RỦI RO THỊ TRƯỜNG VÀ PHẢN ỨNG CỦA NÔNG HỘ (TRỒNG TRỌT, CHĂN NUÔI, NUÔI TRỒNG THỦY SẢN) Ở KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG (Mã số: T2012 – 11)**
2. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: **ThS. Trần Quê Anh**
3. Đơn vị: **Bộ môn Kế toán – Kiểm toán, Khoa Kinh tế - QTKD**
4. Nội dung đăng ký của đề tài:
 - (1) Phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro của nông hộ ở khu vực ĐBSCL;
 - (2) Đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ;
 - (3) Đề xuất một số giải pháp giảm rủi ro do tác động của thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất cho nông hộ ở khu vực ĐBSCL.
5. Nội dung triển khai năm 2012 theo hợp đồng số: **62T./HĐ.QLKH 2012** như sau:
 - (1) Phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro của nông hộ ở khu vực ĐBSCL;
 - (2) Đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ;
 - (3) Đề xuất một số giải pháp giảm rủi ro do tác động của thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất cho nông hộ ở khu vực ĐBSCL.
6. Thời gian nghiên cứu: từ tháng 03 năm 2012 đến tháng 12 năm 2012.
7. Kinh phí được duyệt trong năm 2012 là: 68.000.000 đồng, đã nhận tạm ứng: 34.000.000 đồng.

II. Nội dung đã làm và sản phẩm đã có:

- (1) Báo cáo phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro thị trường của nông hộ trồng trọt ở khu vực ĐBSCL;
- (2) Báo cáo phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro thị trường của nông hộ chăn nuôi ở khu vực ĐBSCL;
- (3) Báo cáo phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro thị trường của nông hộ nuôi trồng thủy sản ở khu vực ĐBSCL;
- (4) Báo cáo phân tích đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ trồng trọt ở khu vực ĐBSCL;
- (5) Báo cáo phân tích đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ chăn nuôi ở khu vực ĐBSCL;
- (6) Báo cáo phân tích đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ nuôi trồng thủy sản ở khu vực ĐBSCL;

- (7) Đã gửi 01 bài báo khoa học cho Tạp chí Trường Đại học Cần Thơ thẩm định;
(8) Kết hợp đào tạo 04 cử nhân kinh tế.

III. Nội dung chưa hoàn thành (theo hợp đồng):

- (1) Đề xuất giải pháp giảm rủi ro thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất cho nông hộ trồng trọt ở khu vực ĐBSCL;
- (2) Đề xuất giải pháp giảm rủi ro thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất cho nông hộ chăn nuôi ở khu vực ĐBSCL;
- (3) Đề xuất giải pháp giảm rủi ro thị trường nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất cho nông hộ nuôi trồng thủy sản ở khu vực ĐBSCL;
- (4) Tổ chức nghiệm thu chính thức đề tài cấp Trường.

IV. Kinh phí đã chi cho nội dung thực hiện: (liệt kê cụ thể theo dự toán kinh phí thực hiện đề tài NCKH đến 10/2012 những phần đã thực hiện)

STT	Nội dung đã thực hiện	Số tiền	Ghi chú
1. Công tác phí, chi phí điều tra			
1	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp ở Tiền Giang + Phụ cấp công tác: 04 người x 05 ngày 80.000đ/ngày = 1.600.000đ. + Tiền lưu trú: 04 người (02 phòng/đêm) x 04 đêm x 125.000đ/đêm = 2.000.000đ.	3.600.000	
2	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp ở Vĩnh Long + Phụ cấp công tác: 04 người x 05 ngày 80.000đ/ngày = 1.600.000đ. + Tiền lưu trú: 04 người (02 phòng/đêm) x 04 đêm x 125.000đ/đêm = 2.000.000đ.	3.600.000	
3	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp ở Bạc Liêu + Phụ cấp công tác: 04 người x 05 ngày 80.000đ/ngày = 1.600.000đ. + Tiền lưu trú: 04 người (02 phòng/đêm) x 04 đêm x 125.000đ/đêm = 2.000.000đ.	3.600.000	
4	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp ở Sóc Trăng + Phụ cấp công tác: 04 người x 05 ngày 80.000đ/ngày = 1.600.000đ. + Tiền lưu trú: 04 người (02 phòng/đêm) x 04 đêm x 125.000đ/đêm = 2.000.000đ.	3.600.000	
5	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp ở Hậu Giang + Phụ cấp công tác: 04 người x 05 ngày 80.000đ/ngày = 1.600.000đ. + Tiền lưu trú: 04 người (02 phòng/đêm) x 04 đêm x 125.000đ/đêm = 2.000.000đ.	3.600.000	
6	- Chi phí thu thập số liệu sơ cấp ở Tp. Cần Thơ (tại Thốt Nốt): + Phụ cấp công tác: 04 người x 05 ngày x 80.000đ/ngày = 1600.000đ	1.600.000	
2. Thuê khoán chuyên môn			
7	- Xây dựng chi tiết thuyết minh được duyệt	1.000.000	
8	- Lập mẫu phiếu điều tra (trên 30 chỉ tiêu)	500.000	
9	- Báo cáo tổng thuật đề tài	1.500.000	
10	- Báo cáo xử lý số liệu điều tra	2.000.000	
11	+ Viết chuyên đề 1: Phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro thị trường của nông hộ trồng trọt ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
12	+ Viết chuyên đề 2: Phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro thị trường của nông hộ chăn nuôi ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
13	+ Viết chuyên đề 3: Phân tích thực trạng rủi ro thị trường và phản ứng đối với các rủi ro thị trường của nông hộ nuôi trồng thủy sản ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	

14	+ Viết chuyên đề 4: Đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ trồng trọt ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
15	+ Viết chuyên đề 5: Đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ chăn nuôi ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
16	+ Viết chuyên đề 6: Đánh giá tác động của rủi ro thị trường đến hiệu quả sản xuất của nông hộ nuôi trồng thủy sản ở khu vực ĐBSCL.	4.000.000	
3. Văn phòng phẩm, mua tài liệu, dịch tài liệu, in ấn hoàn chỉnh công trình:			
17	- Photo phiếu điều tra	500.000	
18	- Photo tài liệu thứ cấp	300.000	
4. Phụ cấp trách nhiệm cho chủ nhiệm đề tài			
19	Biên nhận phụ cấp trách nhiệm cho chủ nhiệm đề tài (07 tháng * 100.000)	700.000	
	Tổng cộng	50.100.000	

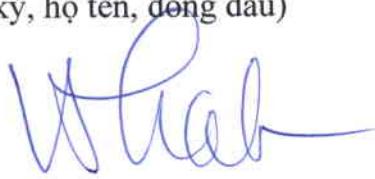
V. Đề nghị:

- Được tiếp tục tạm ứng kinh phí lần 2: 34.000.000 đồng.

Phòng Quản lý Khoa học
(ký, họ tên, đóng dấu) 



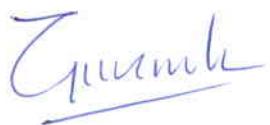
Xác nhận của đơn vị
(ký, họ tên, đóng dấu)



Võ Thành Danh

Lê Văn Khoa

Chủ nhiệm đề tài



Trần Quế Anh